

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày 17-3-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Nguyệt.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

Bà Lê Thị Kiểm.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với:

- Các bị cáo:

1. Trần Văn N, sinh năm 1995 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Ng, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc H và bà Đinh Thị H1; vợ: Nguyễn Thị Ngọc L (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 21/12/2024, tạm giam ngày 30/12/2024; có mặt.

2. Lại Hồng V, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố Trần Phú, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Trung H3 (đã chết) và bà Phạm Thị H4; vợ: Nguyễn Thị A, con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/4/2011, Công an thành phố Phủ Lý xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép tài sản của người khác”, phạt tiền 1.500.000 đồng; Ngày 24/01/2014, TAND thành phố Phủ Lý xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 01/02/2016.

Ngày 13/11/2017, Công an thành phố Phủ Lý xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, phạt tiền 2.500.000 đồng. Tạm giữ ngày 21/12/2024, tạm giam ngày 30/12/2024; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đinh Văn H2, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Kh, xã Kh1, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1976; trú tại: Tổ dân phố M, phường Ng, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đinh Tùng D, sinh năm 1989; Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1968; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 20/12/2024, Trần Văn N, sinh năm 1995, trú tại thôn M, xã Ng, huyện Kim Bảng (nay là TDP M, phường Ng, thị xã Kim Bảng), tỉnh Hà Nam nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Lại Hồng V, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Tr, phường Ch, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với nội dung: “*Anh ơi để cho em cái thẻ*”, ý Nam hỏi mua ma túy. Vũ nhắn lại “BN”. N hiểu ý V đồng ý bán ma túy thì bảo V gửi số tài khoản ngân hàng, rồi dùng tài khoản Ngân hàng MBBank số 0347235736 của Nam chuyển số tiền 500.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19070370907012 của V. Sau khi nhận được tiền, V lấy 04 viên ma túy dạng viên nén màu đỏ (ngựa) cho vào trong 01 túi nilon màu trắng, rồi mang đến khu vực đường bê tông số 5 thuộc ngõ 51, tổ dân phố Tr, phường Ch, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để ở trên đồng cát cạnh cột điện, cách nhà V khoảng 100m. V nhắn tin cho N chỗ để ma túy rồi đi về nhà. N điều khiển xe mô tô biển số 90B1-048.39 đi từ nhà đến ngõ 51, tổ dân phố Tr, phường Ch, thành phố Phủ Lý, dừng xe trước một đồng cát nhỏ cạnh cột điện. Tại đây, N thấy trên mặt đồng cát có 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có 04 viên nén tròn màu đỏ thì biết đó là ma túy nên cầm túi nilon chứa 04 viên ma túy cất vào trong túi quần dài đang mặc rồi đi về nhà. N vào phòng ngủ của mình lấy 01 viên ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức “hít”. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã Ng tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện bắt quả tang Trần Văn N đang cất giữ trong lòng bàn tay phải của mình 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 03 viên nén tròn màu đỏ. Tại chỗ, N khai nhận đó là ma túy, mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản liên quan.

Căn cứ lời khai của Trần Văn N và tài liệu xác minh tại Công an phường Ch, thành phố Phủ Lý, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kim Bảng ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lại Hồng V. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/12/2024, tại ngõ 51, tổ dân phố Tr, phường Ch, thành phố Phủ Lý, lực lượng Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an phường Ch, thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lại Hồng V. Sau khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lực lượng Công an phát hiện 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng trên đồng cát ngay cạnh chỗ Lại Hồng V đứng. Kiểm tra

bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 01 túi nilon màu tím, bên trong chứa 05 viên nén tròn màu đỏ. V khai nhận đó là ma túy của V cất giấu để bán kiếm lời và ném ra do lo sợ bị kiểm tra khi thấy lực lượng Công an. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và thu giữ vật chứng, tài sản liên quan theo quy định.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Trần Văn N 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén tròn màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Trần Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15S. Thu giữ của Trần Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 90B1-048.39. Thu giữ tại vị trí đóng cát cách chỗ Lại Hồng V đứng khoảng 01 mét 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu tím chứa 05 viên nén tròn màu đỏ niêm phong trong túi mã số PS3A 112106. Thu giữ của Lại Hồng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn N thu giữ 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn N; tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Hồng V thu giữ 01 căn cước công dân mang tên Lại Hồng V.

Tại Kết luận giám định số 1030/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,297g (Không phải hai trăm chín mươi bảy gam) loại: Methamphetamine. Mẫu viên nén trong túi niêm phong PS3A 112106 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,491g (Không phải bốn trăm chín mươi một gam) loại: Methamphetamine”. Căn cứ Kết luận giám định số 1030/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam có thể xác định 01 viên ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng trung bình khoảng 0,0982 gam – 0,099 gam. Trên cơ sở lời khai của các bị can xác định số ma túy Lại Hồng V đã bán cho Trần Văn N ngày 20/12/2024 có cùng nguồn gốc, chủng loại, đặc điểm với 03 viên ma túy thu giữ của Trần Văn N và 05 viên ma túy thu giữ của Lại Hồng V nên có căn cứ nhận định Lại Hồng V đã bán cho Trần Văn N 04 viên ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng khoảng 0,3928 gam.

Cáo trạng số 32/CT-VKS-KB ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Lại Hồng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Trần Văn N). Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Lại Hồng V). Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Lại Hồng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 21/12/2024. Xử phạt bị cáo Lại Hồng V từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/12/2024. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với

các bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1030/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 và 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1030/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả PS3A112106. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone X, số IMEI: 353022091794765, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ và 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A15S, số IMEI 1: 865787056678937, số IMEI 2: 865787056678929, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ. Trả lại cho bị cáo Lại Hồng V 01 (một) căn cước công dân số 035088001145 mang tên Lại Hồng V; trả lại cho bị cáo Trần Văn N 01 (một) căn cước công dân số 035095001956 mang tên Trần Văn N. Trả lại cho anh Đinh Văn H2 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 90B1-048.39, số khung RLHJC4322BY258721, số máy: JC43E6189690, tình trạng: xe cũ, đã qua sử dụng. Truy thu của bị cáo Lại Hồng V số tiền 500.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H2, bà H1 có ý kiến xin lại chiếc xe mô tô và giao trả xe lại cho anh H2. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2024, tại nhà ở của mình tại thôn M, xã Ng, huyện Kim Bảng (nay là tổ dân phố M, phường Ng, thị xã Kim Bảng), tỉnh Hà Nam, Trần Văn N đã cất giữ trái phép trên người khối lượng 0,297 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Ng phát hiện bắt quả tang. Điều tra mở rộng xác định: Khoảng 19 giờ

ngày 20/12/2024, tại tổ dân phố Tr, phường Ch, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Lại Hồng V đã bán trái phép cho Trần Văn N 04 viên ma túy, khối lượng khoảng 0,3928 gam, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Ngoài ra, V còn cất giữ trái phép trên người khối lượng 0,491 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Methamphetamine Vũ cất giữ và đã bán trái phép là 0,8838 gam. Hành vi đó của bị cáo Trần Văn N đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lại Hồng V đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lí của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo Nam biết rõ hành vi cất giữ trái phép trên người khối lượng 0,297 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng; bị cáo Vũ biết rõ hành vi cất giữ và đã bán trái phép khối lượng ma túy là 0,8838 gam Methamphetamine bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Nam có nhân thân tốt; bị cáo Vũ có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N tham gia quân đội, có ông nội là ông Trần Huy D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ra mức hình phạt như đề nghị mức xử phạt của Viện Kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1030/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 và 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1030/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả PS3A 112106 là vật cầm tang trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15S là tài sản hợp pháp của Trần Văn N sử dụng liên lạc để mua ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X là tài sản hợp pháp của Lại Hồng V sử dụng làm phương tiện để liên lạc bán ma túy cho bị cáo N nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 500.000đồng bị cáo Lại Hồng V bán ma túy cho Trần Văn N mà có, Vũ đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết nên truy thu của bị cáo Vũ để nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) căn cước công dân số 035088001145 mang tên

Lại Hồng V và 01 (một) căn cước công dân số 035095001956 mang tên Trần Văn N là giấy tờ hợp pháp của của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 90B1-048.39, số khung RLHJC4322BY258721, số máy: JC43E6189690, tình trạng: xe cũ, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn H2. Anh H2 cho mẹ bị cáo là bà Đinh Thị H1 mượn, bà H1 cho bị cáo N mượn lại để đi lại, anh H2, bà H1 không biết việc bị cáo N sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho anh H2 theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Nguồn gốc số ma túy thu giữ: Lại Hồng V khai nhận vào khoảng 12 giờ ngày 20/12/2024 đã mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực gầm cầu Ch, thành phố Phủ Lý 12 viên ma túy dạng viên nén tròn màu đỏ (ngựa) với giá 1.000.000đồng. Sau đó, Vũ sử dụng hết 03 viên bằng hình thức “hít”, bán cho Trần Văn N 04 viên với giá 500.000đồng, còn lại 05 viên ma túy V cất giữ trên người nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ. Ngoài lời khai của Vũ thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT – Công an thị xã Kim Bảng không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (áp dụng đối với bị cáo Trần Văn N).

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (áp dụng đối với bị cáo Lại Hồng V).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lại Hồng V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt:

+ Bị cáo Trần Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/12/2024.

+ Bị cáo Lại Hồng V 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1030/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật

hoàn trả QT01 và 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1030/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phân kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả PS3A 112106. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone X, số IMEI: 353022091794765, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A15S, số IMEI 1: 865787056678937, số IMEI 2: 865787056678929, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Trần Văn N 01 (một) căn cước công dân số 035095001956 mang tên Trần Văn N; trả lại cho bị cáo Lại Hồng V 01 (một) căn cước công dân số 035088001145 mang tên Lại Hồng V. Trả lại cho anh Đinh Văn H2 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 90B1-048.39, số khung RLHJC4322BY258721, số máy: JC43E6189690, tình trạng: xe cũ, đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam). Truy thu của bị cáo Lại Hồng V số tiền 500.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn N, Lại Hồng V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

